TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 322/2024/HSST

Ngày: 30-12-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Mai.

2. Bà Châu Thị Lệ .

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thư ký Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trường Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp - Số D đường D, Phường E, quận G, Tp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 300/2024/HSST ngày 29/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 393/2024/QĐXXST-HS ngày 17/12/2024, đối với các bị cáo:

1/Trần Công N; Sinh năm 1988, tại tỉnh Nam Định; Nơi thường trú: Số A đường N, Phường F, quận G, Tp; Nơi ở: Số A Đường số C, Phường F, quận G, Tp; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Công Q và bà Trần Thị N; Vợ Lê Thị P, có 01 con sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 17/7/2023 bị Công an huyện H, Tp xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 20/7/2023 chấp hành xong nghĩa vụ nộp tiền.

Bị tạm giam từ ngày 10/3/2024 (Có mặt).

2/Nguyễn Duy A; Sinh năm 2002, tại Tp; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện Ứ, Tp; Nơi ở: Số B đường P, Phường A, quận G, Tp; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tuấn A và bà Nguyễn Thị H; Vợ Ngô Thị H1, có 01 con sinh năm 2024; Tiền án: Ngày 23/3/2023 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Tp xử phạt

08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án về tội đánh bạc; Tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 10/3/2024 (Có mặt).

C; Sinh năm 1998, tại Tp; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện Ứ, Tp; Nơi ở: Số B đường P, Phường A, quận G, Tp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Quang T và bà Nguyễn Thị H; Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Tp xử phạt 15 tháng tù về tội cướp giật tài sản, chấp hành xong ngày 04/02/2016.

Bị tạm giam từ ngày 10/3/2024 (Có mặt).

4/Nguyễn H; Sinh năm 2002, tại Tp; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện Ứ, Thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số B đường P, Phường A, quận G, Tp; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hà H3 và bà Đinh Thị T1; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 10/3/2024 (Có mặt).

5/Nguyễn Đ; Sinh năm 2002, tại tỉnh Bắc Giang; Nơi thường trú: C đường T, phường T, Quận A, Tp; Nơi ở: Số B Đường số H, Phường A, quận G, Tp; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức T2 và bà Tô Thị Thanh H4; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 10/3/2024 (Có mặt).

6/Đỗ Quốc D; Sinh năm 1999, tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi thường trú: Số H khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; Nơi ở: Số G đường B, Phường A, quận G, Tp; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Đức Q1 và bà Lý Chi Mỹ H5; Vợ Nguyễn Thị Bảo T3, có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 10/3/2024 (Có mặt).

7/Nguyễn H; Sinh năm 1997, tại Tp; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện Ứ, Thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số B đường P, Phường A, quận G, Tp; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hà S và bà Ngô Thị P1; Vợ Lê Thị Mỹ L, có 02 con lớn sinh năm 2014 nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 10/3/2024 đến ngày 17/12/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo tại ngoại có mặt).

8/Hoàng Đ; Sinh năm 1992, tại tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi thường trú: Số C Ngõ A đường N, phường X, Tp, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi tạm trú: Số B đường P, Phường A, quận G, Tp; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Công X và bà Nguyễn Thị T4; Vợ Nguyễn Thu H6 có 02 con lớn sinh năm 2020 nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/01/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 04 năm tù, chấp hành xong bản án ngày 30/8/2010.

Bị tạm giam từ ngày 10/3/2024 đến ngày 19/3/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo tại ngoại có mặt).

9/Bùi Phát T; Sinh năm 1996, tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi thường trú: Khóm B, xã H, huyện G, tỉnh Bạc Liêu; Nơi tạm trú: Số D đường L, phường H, Quận A, Tp; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Ú và bà Phạm Thị T5; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/10/2015 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Tp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 24/11/2016.

Bị tạm giam từ ngày 10/3/2024 đến ngày 12/7/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo tại ngoại có mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Phạm Thị T (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số C đường L, Phường F, quận G, Tp.

2/Bà Nguyễn Thị H (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Ứ, TP.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 ngày 04/03/2024, Trần Công N cùng Hoàng Đức S và Nguyễn Duy A đến quán L địa chỉ B đường N, phường A, quận G để dự sinh nhật của người bạn tên Phạm Thị T, sinh năm: 1991, hộ khẩu thường trú số 350/54/21 đường L, phường F, quận G, TP. Đến đây, N, S và Duy A ngồi vào bàn Vip 3. Khoảng 15 phút sau thì Thị T cùng hai bạn nữ của Thị T (chưa rõ lai lịch) cùng đến ngồi vào bàn N. Ngồi khoảng 30 phút, do không biết uống bia nên Duy A ra về trước. Khoảng 23 giờ 45 cùng ngày, khi đang ngồi tại bàn Vip 3 thì Bùi Phát T (có quen biết với Thị T trước đó) đi từ bàn Vip 12 trên lầu xuống đến bàn Vip 3 của N và mời Thị T8 cùng những người trong bàn uống bia. Sau khi uống xong, T đứng nói chuyện thì có đưa tay ôm Thị T. Thấy vậy, N cầm

ly bia (loại ly thấp dùng để uống bia) trên bàn ném trúng vào đầu của T. S đang đứng gần T liền dùng tay phải đấm trúng vào người của T. Đồng thời, N xông lại đánh nhau và vật nhau với T nằm dưới nền nhà. Lúc này, Thị T vào can ngăn không cho T và N đánh nhau nhưng không được. Trong lúc T và N vật lộn đánh nhau thì bảo vệ và nhân viên tập trung rất đông và đã can ngăn được T, còn N bị nhóm người chưa rõ lai lịch trong quán đè N xuống nền nhà đánh. Thấy vậy, S đến kéo N ra thì bị nhóm người chưa rõ lai lịch trong quán dùng ly thủy tinh ném về phía S gây thương tích rách da vùng đầu, má phải, tai phải và cùi chỏ tay phải. Trong lúc đánh nhau hỗn loạn trong quán thì Nguyễn Đức Đ (nhậu chung với T ngồi tại bàn Vip12) cũng tham gia đánh N và những người khác bằng tay và dùng ly ném vào những người tham gia đánh nhau. Sau đó, S cùng Thị Tiến kéo N ra khỏi quán thì được bảo vệ quán đưa N đi cấp cứu tại Bệnh viện A3. Riêng S tự bắt xe ôm đến Bệnh viện G cấp cứu nhưng Bệnh viện G không nhận mà chuyển qua Bệnh viện A3 cấp cứu (sự việc xảy ra tiếp theo như thế nào thì N và S không rõ).

Về phía Duy A sau khi không nhậu chung với N, S tại quán Love Garden nữa mà về nhà thì gặp Trịnh Xuân T, Nguyễn Hà D (sinh năm 1997 gọi tắt là Duy A2) và Nguyễn Hà D (sinh năm 2002 gọi tắt là Duy B) đang ở nhà. Khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, Duy A rủ T, D (A), D (B) đến chỗ N, S tại quán L chơi. Duy A điều khiển xe ô tô hiệu KIA biển số 30H-826.44 (xe của T) chở cả 04 đi. Khi đến nơi, vào trong quán L thì nhóm Duy A thấy tình hình lộn xộn, đã đánh nhau. Duy A thấy N đang bị nhóm người trong quán đè nằm dưới đánh nên Duy A cùng Xuân T đến kéo N ra nhưng bị nhóm người này đánh không kéo ra được. Sau đó, S nhảy vào kéo N đứng dậy rồi cùng Thị T dìu chạy ra ngoài quán. Lúc này Duy A, T, D (A) và D (B) bị nhóm người trong quán tấn công nên nhóm Duy A, T, D (A) và D (B) lùi ra ngoài quán, trong lúc lùi ra Duy A có cầm ly thủy tinh ném lại nhóm người trong quán rồi cùng T, D (A), D (B) đi ra ngoài quán. Lúc này, Duy A mở cửa trước xe ô tô bên phụ (đang đậu trước cửa quán) lấy hung khí là 01 cây gậy bóng chày đựng trong bao định xông vào quán để đánh nhau nhưng được bảo vệ can ngăn nên cùng D (A) và D (B) vào xe, còn lại T đang chuẩn bị bước vào xe thì T đi từ trong quán ra đi lại chỗ T. Do T nhầm T là N nên nói "nãy mày đánh tao hả" rồi T dùng tay không đánh T. Dẫn đến giữa nhóm của T, Đ, D (có cầm nón bảo hiểm) và 01 thanh niên tên Cu L1 (chưa rõ lai lịch) đánh nhau với nhóm của T, Duy A, D (A), D (B) như sau: T đánh T bằng tay thì bị T và Duy A đánh lại bằng tay, Đ thấy vậy nên chạy lại đánh T và Duy A bằng tay, D lấy nón bảo hiểm trên xe của khách chạy đến đánh T và làm rơi nón bảo hiểm xuống đường, D (B) thấy T và Duy A bị đánh nên đã mở cửa trước bên trái xe ô tô lấy 01 cây gậy bóng chày định xông lại đánh thì bị Duy A giật lấy cây gậy và đánh T nhiều cái làm T té ngã xuống đất, Duy A tiếp tục đuổi đánh D và Cu L1 làm cả hai bỏ chạy, D (B) nhặt mũ bảo hiểm dưới đất lên cầm trên tay đánh vào người T (lúc này T đang nằm té dưới đất), T và D (A) xông lại chỗ T dùng tay đánh T. Cả 02 nhóm đánh nhau được 1 lúc thì không đánh nữa. Nhóm Duy A lên xe ô tô chở

T, D (A) và D (B) đến Bệnh viện 175 khâu vết thương cho D (B). Sau đó, sự việc được báo Công an phường A4, quận G và Công an đã đến bệnh viện 175 mời Duy A, T, D (A) và D (B) về làm việc.

Sau khi sự việc kết thúc do quá say xỉn, T đã bắt xe ôm về nhà ngủ, đến sáng tỉnh dậy thấy đầu bị chảy máu nên đến Trung tâm y tế tư nhân gần Công an phường T, quận A để rửa và khâu vết thương thì Công an phường A4, quận G đến mời về làm việc. Sau đó Công an tiếp tục mời Đ và D làm việc

Riêng N và S bị thương nên ngày hôm sau đến Công an A4 làm việc.

Kết quả điều tra xác định:

Công an phường A4, quận G đã phối hợp với Đội Kỹ thuật hình sự và Đội Điều tra tổng hợp khám nghiệm hiện trường tại quán L4.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G, các đối tượng tham gia đánh nhau gây rối trật tự công cộng khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như sau:

-Trần Công N khai: Khoảng 22 giờ 00 ngày 04/3/2024, cùng S và Duy A đến tham dự sinh nhật của T, tất cả ngồi tại bàn VIP3 . Sau đó Duy A về trước, còn lại N, S, T tiếp tục ở lại chơi, 01 lúc sau có 01 thanh niên (sau này biết tên T) đến cầm ly bia mời tất cả người trong bàn uống sau đó T có đứng nói chuyện và dùng tay ôm T thì N bực tức nên đã cầm ly bia ném trúng vào đầu T rồi xông vào đánh nhau với T. Sau đó N bị nhiều người trong quán đánh gây thương tích bằng tay, chân và ly thủy tinh và được nhân viên trong quán và T đưa đi cấp cứu.

-Hoàng Đức S khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 ngày 04/3/2024, cùng N và Duy A đến tham dự sinh nhật của T, tất cả ngồi tại bàn VIP3. Sau đó, Duy A về trước, còn lại N, S, Thị T tiếp tục ở lại chơi. Một lúc sau có 01 thanh niên (sau này biết tên T) đến cầm ly bia mời tất cả người trong bàn uống. sau đó T có đứng nói chuyện và dùng tay ôm Thị T thì N bực tức nên đã cầm ly bia ném trúng vào đầu T, S dùng tay phải đấm T 01 cái, S thấy N xông vào đánh nhau với T, nên can ngăn ra thì bị nhiều thanh niên trong quán đánh gây thương tích bằng tay chân và ly thủy tinh.

-Nguyễn Duy A khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 04/3/2024, Duy A cùng S và N đến tham dự sinh nhật của Thị T, tất cả ngồi tại bàn VIP3. Sau đó, Duy A về trước, còn lại N, S, Thị T tiếp tục ở lại chơi. Khi về nhà thì Duy A gặp Trịnh Xuân T, Nguyễn Hà D (A) và Nguyễn Hà D (B). Khoảng 23h30’ cùng ngày, Duy A rủ T, D (A) và D (B) đến chỗ N, S và Thị T tại quán L chơi. Duy A điều khiển xe ô tô hiệu KIA biển số 30H-826.44 (xe của T) chở cả 04 đi. Khi đến nơi, vào trong quán L thì Duy A thấy tình hình lộn xộn, đã đánh nhau. Duy A thấy N đang bị nhóm người trong quán đè đánh nằm dưới đất, nên Duy A cùng T đến kéo Nam ra nhưng bị nhóm người này đánh không kéo ra được. Đồng thời, Duy A và T, D (A), D (B) bị nhóm người trong quán tấn công nên Duy

A và T, D (A), D (B) lùi ra ngoài quán. Trong lúc lùi ra, Duy A có cầm ly thủy tinh ném lại nhóm người trong quán. Khi ra khỏi quán, Duy A mở cửa trước xe ô tô (đậu ngay trước cửa quán) lấy hung khí là 01 cây gậy bóng chày đựng trong bao, định xông vào quán nhưng được bảo vệ can ngăn nên cùng D (A) và D (B) vào xe, còn lại T đang chuẩn bị bước vào xe thì T đi từ trong quán ra đi lại chỗ T rồi dùng tay không đánh T. Thấy vậy, Duy A cùng D (A), D (B) bước ra khỏi xe ô tô. Duy A xông vào đánh nhau bằng tay không với T thì bị Đ đánh nên khi thấy D (B) lấy cây gậy đánh bóng chày ở trong xe ô tô ra thì đã giật lấy cây gậy này đánh T té ngã xuống đất rồi tiếp tục đuổi đánh Đ và Cu L1. Sau đó, Duy A lên xe ô tô chở T, D (A) và D (B) đến Bệnh viện 175 khâu vết thương cho D (B).

-Trịnh Xuân T, Nguyễn Hà D (A), Nguyễn Hà D (B) khai nhận: Khoảng 23 giờ 30 ngày 04/3/2024, khi đang ở nhà thì Duy A rủ đi đến quán L chơi với N. Khi đến nơi thì thấy trong quán đang đánh nhau lộn xộn, N đang bị đánh nằm dưới đất nên cả nhóm vào kéo N ra nhưng không được, ngoài ra còn bị 01 nhóm người trong quán ném ly thủy tinh nên rút đi ra ngoài lên xe ô tô định đi về. Trong lúc T đang định vào xe ô tô thì bị T xông đến đánh nên xảy ra đánh nhau như nêu trên. T khai nhận dùng tay không đánh nhóm của T, D (A) khai nhận dùng tay không đánh T, D (B) khai nhận dùng nón bảo hiểm đánh T.

-Bùi Phát T khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 ngày 04/3/2024, T cùng D, Đ và một số người bạn của D (chưa rõ lai lịch) đến quán L chơi, cả nhóm ngồi trên lầu bàn Vip 12.Trong lúc nhậu thì có Thị T ngồi ở bàn Vip 3 đến mời cả bàn uống bia. Sau đó, T có đi xuống bàn Vip 3 mời lại bàn của Thị T đang ngồi với N, S. T có biết N vì cả hai quen biết nhau khoảng 10 năm trước. Trong lúc đứng nói chuyện với Thị T thì T có dùng tay ôm Thị T thì bất ngờ bị N dùng ly bia ném trúng vào đầu, dẫn đến xô xát N và T đánh nhau, ngoài ra có nhiều người (T không rõ là ai) xông vào đánh nhau lộn xộn. Sau đó, được bảo vệ can ngăn ra. Lúc này, T đi ra ngoài quán thấy 01 thanh niên mặc áo trắng (là Trịnh Xuân T) đang chuẩn bị vào xe ô tô đang đậu trước cửa quán. T tưởng nhầm T là N nên xông đến dùng tay không đánh T thì bị nhóm của T chui từ trong xe ô tô ra đánh trả. Ngay lúc này, Đ và D cũng từ trong quán chạy ra hỗ trợ T đánh nhau một lúc thì không đánh nữa. T bị say xỉn nên về nhà ngủ đến sáng thức dậy thấy đầu bị chảy máu nên đi đến Trạm y tế khâu vết thương rồi được Công an A4, quận G mời về làm việc.

-Nguyễn Đức Đ khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 ngày 04/3/2024, Đ cùng D, T và một số người bạn của D đến quán L chơi, cả nhóm ngồi trên lầu bàn Vip 12. Trong lúc ngồi thì thấy ở dưới sảnh có đánh nhau, Đ thấy T bị đánh nên chạy xuống đánh nhau với nhóm của N bằng tay và ly thủy tinh. Sau đó được can ngăn ra, Đ đi ra ngoài đường thì thấy T đang đánh nhau với nhóm thanh niên khác nên cùng D xông vào đánh nhau với nhóm thanh niên kia 01 lúc rồi dừng không đánh nhau nữa.

-Đỗ Quốc D khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 ngày 04/3/2024, D cùng Đ, T, Cu L1 (chưa rõ lai lịch) và 03 người nữa (chưa rõ lai lịch) đi đến quán L chơi, cả nhóm ngồi trên lầu bàn Vip 12. Trong lúc nhậu thì D có đi vệ sinh, khi quay về bàn thì thấy dưới sảnh giữa của quán có xảy ra đánh nhau và được bảo vệ can ngăn. Sau đó, D, Đ, Cu L1 đi ngoài quán thì thấy T đang đánh nhau với 01 nhóm thanh niên, D lấy 01 nón bảo hiểm trên xe của khách đi lại đánh nhau với nhóm thanh niên kìa, một lúc sau tất cả không đánh nhau nữa và đi về .

-Nguyễn Thị T trình bày: Khoảng 22 giờ 00 ngày 04/3/2024, Thị T nhậu chung với N, S ngồi tại bàn Vip3 quán L. Do trước đó Thị T có quen T nên khi thấy T vào ngồi bàn Vip 12, thì Thị T có cầm ly bia qua mời T uống. Sau đó, T đến bàn T mời T, N và S uống bia. Sau khi uống xong, đứng nói chuyện thì T có đưa tay ôm T nên N đã dùng ly đánh vào đầu T thì T và N đánh nhau bằng tay không. Thấy vậy, thì T can ngăn T và N, lúc này có 01 nhóm người (không rõ lai lịch) cùng T nhảy xuống đánh N và S gây thương tích thương tích. T cùng S đưa N ra ngoài rồi được bảo vệ quán chở S và N đi cấp cứu.

-Tiến hành ghi lời khai của nhân viên quán Love Garden phục vụ bàn Vip 3 của nhóm N2 xác định bàn này chỉ có 03 nam và 02 nữ, tuy nhiên không biết tên tuổi lai lịch của khách, không quen biết với khách ngồi tại đây, khi xảy ra sự việc đánh nhau thì nhân viên lo sợ bị đánh trúng nên đã bỏ chạy. Tại bàn Vip 12 của nhóm T thì nhân viên thấy có khoảng 8 khách (không nhớ rõ bao nhiên nam, bao nhiêu nữ) nhưng trong nhóm khách này có D là người từng làm việc ở đây.

Tiến hành cho các đối tượng nhận dạng chéo lẫn nhau thì tất cả các đối tượng nhận ra nhau đã cùng có mặt tham gia đánh nhau vào ngày 04/3/2024, tại quán L địa chỉ B N, phường A, quận G.

Trích xuất camera trong quán L4 thấy được hình ảnh T bị N và S đánh, sau đó T đánh lại N, ngoài ra còn có hình ảnh của nhiều người trong đó có Đ, T, Cu L1 và một số người không rõ lai lịch đánh nhau bằng tay và ném ly thủy tinh làm khách trong quán hoảng sợ bỏ chạy. Sau đó, N được T và S đưa ra ngoài. Đồng thời ghi nhận hình ảnh khi Duy A, T, D (A) và D (B) vào trong thì bị nhóm người trong quán (không rõ những ai) ném nhiều ly thủy tinh về phía nhóm Duy A. Khi bị ném ly thủy tinh thì Duy A có cầm ly thủy tinh ném lại sau đó rút ra ngoài.

Trích xuất camera trước quán ghi nhận hình ảnh đánh nhau giữa nhóm của T gồm T, Đ, D (có cầm nón bảo hiểm) và 01 thanh niên tên Cu L1 (chưa rõ lai lịch) đánh nhau với nhóm của T gồm T, Duy A, D (A), D (B) như sau: T đánh T bằng tay thì bị T và Duy A đánh lại bằng tay, Đ thấy vậy nên chạy lại đánh T và Duy A bằng tay, D lấy nón bảo hiểm trên xe của khách chạy đến đánh T và làm rơi nón bảo hiểm xuống đường, D (B) thấy T và Duy A bị đánh nên đã mở cửa trước bên trái xe ô tô lấy 01 cây gậy bóng chày định xông lại đánh thì bị Duy A giật lấy cây gậy và đánh T nhiều cái làm T té ngã

xuống đất, Duy A tiếp tục đuổi đánh D và Cu L2 làm cả hai bỏ chạy, D (B) nhặt mũ bảo hiểm dưới đất lên cầm trên tay đánh vào người T (lúc này T đang nằm té dưới đất), T và D (A) xông lại chỗ T dùng tay đánh T. Cả 02 nhóm đánh nhau được 1 lúc thì không đánh nữa rồi cả nhóm của Duy A lên xe tẩu thoát.

Vật chứng thu giữ:

-01 (một) gậy bằng kim loại hình ống dài 80cm, rộng 03cm, phần tay cầm 25cm, trên cây gậy có dòng chữ XEVI-9 màu đỏ (gậy bóng chày)

-01 (một) nón bảo hiểm màu hồng.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 337/CT–VKS-Q.GV ngày 25/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp đã truy tố các bị cáo Trần Công N, Nguyễn Duy A, Nguyễn Hà D (B), Trịnh Xuân T, Đỗ Quốc D, Nguyễn Đức Đ về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 của Bộ luật Hình sự; Truy tố các bị cáo Hoàng Đức S, Bùi Phát T, Nguyễn Hà D (A) về tội: "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại khoản 1, Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết tăng nặng tái phạm đối với bị cáo Nguyễn Duy A; Đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo Bùi Phát T, Nguyễn Hà D (1997) phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo Hoàng Đức S phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo Trần Công N, Trịnh Xuân T có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; Các bị cáo Hoàng Đức S, Bùi Phát T có việc làm ổn định trong thời gian tại ngoại có xác nhận nơi làm việc.

Đối với hình phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án về tội đánh bạc theo bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HSST ngày 23/3/2023 của Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, Tp đối với bị cáo Nguyễn Duy A, do còn đang trong thời gian thử thách bị cáo đã phạm tội mới đề nghị chuyển thành 08 tháng tù giam và tổng hợp với hình phạt của bản án này.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo:

1/Nguyễn Duy A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

2/Trần Công N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

3/Nguyễn H (B) từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

4/Trịnh Xuân T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

5/Đỗ Quốc D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

6/Nguyễn Đ1 Đại từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

7/Nguyễn H (A) từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

8/Hoàng Đức S từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

9/Bùi Phát T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Đề nghị xử lý vật chứng:

-Đối với 01 (một) USB lưu giữ các đoạn camera ghi nhận hình ảnh vụ án. Là chứng cứ của vụ án nên đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án.

-Đối với 01 (một) Gậy bóng chày bằng kim loại hình ống dài 80cm, rộng 03cm, phần tay cầm 25cm; 01 (một) mũ bảo hiểm màu hồng. Là vật chứng vụ án, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

-Đối với 01 (một) xe ô tô hiệu KIA, biển số 30H-826.44. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nguyễn Thị H nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và không xét lại.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên và không tự bào chữa, không tranh luận, các bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Tp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, thẩm vấn tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Công N, Nguyễn Duy A, Nguyễn Hà D (B), Trịnh Xuân T, Đỗ Quốc D, Nguyễn Đức Đ, Hoàng Đức S, Bùi Phát T, Nguyễn Hà D (A) tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm,

hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện các bị cáo đã thực hiện hành vi: Vào khoảng 23 giờ 30 ngày 04/3/2024, tại quán L địa chỉ số B đường N, Phường A, quận G, các bị cáo Trần Công N, Nguyễn Duy A, Nguyễn Hà D (B), Trịnh Xuân T, Đỗ Quốc D, Nguyễn Đức Đ, Hoàng Đức S, Nguyễn Hà D (A), Bùi Phát T đã có hành vi rượt đuổi, đánh nhau gây mất trật tự công cộng, ảnh hưởng đến cuộc sống của những người dân quanh khu vực quán L, đường N, Phường A, quận G. Trong đó các bị cáo Trần Công N, Nguyễn Duy A, Nguyễn Hà D (B), Đỗ Quốc D, Nguyễn Đức Đ có hành vi dùng hung khí gồm ly thủy tinh uống bia, gậy bóng chày, mũ bảo hiểm....để đánh nhau; Bị cáo Trịnh Xuân T mặc dù tham gia đánh nhau bằng tay không nhưng là người cung cấp gậy bóng chày cho các bị cáo khác đánh nhau, đủ cơ sở xác định các bị cáo đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 của Bộ luật hình sự; Các bị cáo Hoàng Đức S, Nguyễn Hà D (A), Bùi Phát T dùng tay không để tham gia rượt đuổi đánh nhau đủ cơ sở xác định các bị cáo đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại khoản 1, Điều 318 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây xáo trộn đến sinh hoạt bình thường của người dân, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất bộc phát nhất thời, không có bàn bạc, chuẩn bị từ trước. Vì vậy, cần xử lý tương xứng với tính chất hành vi của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Đối với hình phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án về tội đánh bạc theo bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HSST ngày 23/3/2023 của Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, Tp đối với bị cáo Nguyễn Duy A. Xét thấy, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này tháng 04/3/2024 thì bị cáo chưa hết thời gian thử thách của bản án nêu trên nên Hội đồng xét xử áp dụng chuyển mức án 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thành 08 tháng tù giam (được trừ đi thời gian 04 ngày tạm giữ từ ngày 23/9/2022 đến ngày 26/9/2022 còn phải chấp hành 07 tháng 26 ngày tù) và tổng hợp với hình phạt của vụ án này theo quy định tại khoản 1, Điều 7 Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao và khoản 5, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích vẫn tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng tái phạm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; khoản 5, Điều 65; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Bị cáo Trần Công N có tiền sự đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời gian được xóa tiền sự; Bị cáo Trịnh Xuân T, Hoàng Đức S nhân thân đã bị áp dụng chấp hành hình phạt tù; Bị cáo Bùi Phát T nhân thân đã bị áp dụng biện pháp

đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân đối với các bị cáo.

[6]. Các bị cáo Trần Công N, Trịnh Xuân T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo.

[7]. Các bị cáo Nguyễn Hà D (B), Đỗ Quốc D, Nguyễn Đức Đ khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[8]. Bị cáo Nguyễn Hà D (A) thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thời gian giam giữ bị cáo từ ngày 10/3/2024 đến ngày 17/12/2024 (09 (chín) tháng 07 (bảy) ngày) cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt tù bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

[9]. Bị cáo Hoàng Đức S đã bị kết án nhưng tính đến ngày phạm tội trong vụ án này thuộc trường hợp được coi là không có án tích; Bị cáo Bùi Phát T đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tính đến ngày phạm tội trong vụ án này được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo Hoàng Đức S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Bùi Phát T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm i, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hai bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đang được tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình tại ngoại các bị cáo chấp hành đúng quy định của pháp luật, có việc làm tạo thu nhập cho gia đình có xác nhận nơi làm việc. Xét thấy, không cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho các bị cáo được hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người có ích cho xã hội.

[10]. Đối với chị Phạm Thị T chỉ can ngăn các bị cáo, không tham gia đánh nhau nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11]. Đối với đối tượng Cu L1 do chưa xác minh được nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào xác minh đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[12]. Đối với thương tích của các bị cáo Bùi Phát T, Hoàng Đức S, Trần Công N, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo từ chối giám định tỉ lệ thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[13]. Đối với tài sản của quán L bị đập vỡ trong lúc đánh nhau gây rối, do thiệt hại nhỏ nên đại diện của quán không yêu cầu bồi thường, không yêu cầu xử lý nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[14]. Về xử lý vật chứng:

[14.1]. Đối với 01 (một) USB lưu giữ các đoạn camera ghi nhận hình ảnh vụ án. Là chứng cứ của vụ án nên lưu theo hồ sơ vụ án (Đã kèm theo hồ sơ vụ án).

[14.2]. Đối với 01 (một) xe ô tô hiệu KIA, biển số 30H-826.44. Số khung: RNYPC5DA6NC289472; số máy: G4NLNH010096. Qua xác minh xe ô tô hiệu KIA biển số 30H-826.44 do bà Nguyễn Thị H (Sinh năm: 1978; Thường trú: thôn Đ, xã H, huyện Ứ, Tp) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Làm việc bà H được biết: Chiếc xe ô tô hiệu KIA biển số 30H-826.44 do bà mua tháng 10 năm 2022. Hiện xe ô tô trên đang trả góp tại Ngân hàng T12. Khoảng giữa tháng 02/2024, Trịnh Xuân T (con trai bà H) mượn xe để vào Tp chơi với bạn bè. Sau đó, Trịnh Xuân T dùng chiếc xe trên đi đánh nhau như thế nào bà Nguyễn Thị H hoàn toàn không biết. Ngày 05/7/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận G, Tp đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc ô tô nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nguyễn Thị H là đúng theo quy định của pháp luật.

[14.3]. Đối với 01 (một) gậy bóng chày bằng kim loại hình ống dài 80cm, rộng 03cm, phần tay cầm 25cm; 01 (một) mũ bảo hiểm màu hồng. Là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[15]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[16]. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[17]. Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; khoản 5, Điều 65; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

1/Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy A: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Chuyển hình phạt 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án về tội "Đánh bạc" theo bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HSST ngày 23/3/2023 của Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, Tp thành 08 (tám) tháng tù giam, khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 23/9/2022 đến ngày 26/9/2022, còn phải chấp hành 07 (bảy) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày tù. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Duy A chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 01 (một) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2024.

-Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

2/Xử phạt bị cáo Trần Công N: 02 (hai) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2024.

3/Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân T: 02 (hai) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2024.

-Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

4/Xử phạt bị cáo Nguyễn Hà D (sinh năm 2002-D): 02 (hai) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2024.

5/Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc D: 02 (hai) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2024.

6/Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Đ 02: (hai) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2024.

-Căn cứ khoản 1, Điều 318; điểm i, điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

7/Xử phạt bị cáo Nguyễn Hà D (sinh năm 1997-Duy A): 09 (chín) tháng 07 (bảy) ngày tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2024 đến ngày 17/12/2024, bằng với thời gian bị cáo bị tạm giữ tạm giam, bị cáo Nguyễn Hà D đã chấp hành xong hình phạt tù.

-Căn cứ khoản 1, Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

8/Xử phạt bị cáo Hoàng Đức S: 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Giao bị cáo Hoàng Đức S cho Ủy ban nhân dân Phường A5, quận G, Tp để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

-Căn cứ khoản 1, Điều 318; điểm i, điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

9/Xử phạt bị cáo Bùi Phát T: 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Giao bị cáo Bùi Phát T cho Ủy ban nhân dân phường H, Quận A, Tp để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Đã giải thích chế định án treo).

- Căn cứ các Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Gậy bóng chày bằng kim loại hình ống dài 80cm, rộng 03cm, phần tay cầm 25cm; 01 (một) mũ bảo hiểm màu hồng.

(Theo Phiếu nhập kho số: 196/PNK ngày 12/8/2024 của Công an quận G, Tp).

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Đức